TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - TH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:39/2025/HS-ST
Ngày 20 tháng 11 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Xuân Thành
Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Trung Thành và ông Lê Xuân Lâm
Thư ký phiên toà: Ông Lê Quý Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 10 - TH
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - TH tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - TH, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Thái Phi H - Sinh ngày 19 tháng 4 năm 1995, tại tỉnh Hậu Giang (nay là thành phố Cần Thơ); nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Thôn NS, xã LS, tỉnh TH; Căn cước công dân số: 093095000082; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; con ông Thái Phi H và bà Võ Thị T; Vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2025 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực TX, tỉnh TH (có mặt).

* Người làm chứng:

1. Bà Võ Thị T; sinh năm 1967 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn NS, xã LS, tỉnh TH.
2. Anh Lương Văn T; sinh năm 2000 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn NS, xã LS, tỉnh TH.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/5/2025, tại nhà của mẹ bị cáo là bà Võ Thị T tại thôn NS, xã LS, tỉnh TH, Thái Phi H đã có hành vi bố trí địa điểm, cung cấp ma túy loại Methamphetamine, chuẩn bị công cụ tổ chức cho chính bản thân Thái Phi H cùng với Hà Văn T và Lương Văn T sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra lập biên bản và thu giữ vật chứng gồm có:

- 01 (một) vỏ chai nhựa, 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền nước ngoài màu xanh, ghi mệnh giá 10.000 và 01 mảnh giấy bạc.

- 01 điện thoại không rõ nhãn hiệu, đã bị hư hỏng, mã số PS3A 115417.

- 02 (hai) vỏ chai nhựa, trong đó có một chai bị biến dạng và 01 (một) bật lửa ga màu đỏ.

Toàn bộ vật chứng nêu trên Cơ quan CSĐT(PC04) Công an tỉnh TH, chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 10, tỉnh TH, theo Quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, tỉnh TH, để tiếp tục bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Ngày 28/5/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TH phối hợp cùng Trung tâm y tế huyện TX (nay là xã TX) tỉnh TH tiến hành kiểm tra (test) ma túy trong nước tiểu đối với Thái Phi H và Lương Văn T cho kết quả dương tính với Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 1875/KL-KTHS ngày 02/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Thái Phi H, Lương Văn T gửi đến giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1876/KL-KTHS ngày 02/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine bám dính bên trong vỏ chai nhựa, trên thân chai nhựa đục 01 lỗ dạng hình tròn, có cắm 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền nước ngoài bằng giấy, màu xanh có số 10000 của hộp giấy caton niêm phong gửi giám định. Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong chất màu đen bám dính trên mảnh giấy bạc của hộp giấy caton niêm phong gửi giám định.

Quá trình điều tra, xác định:

Khoảng đầu tháng 05 năm 2025, Thái Phi H qua nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào làm thuê (ở khu vực biên giới giáp danh giữa xã BM, tỉnh TH và nước Lào, H không biết địa chỉ cụ thể). Tại đây, H được một người đàn ông Lào tên K, khoảng 35 tuổi (Hiếu không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể) cho H 02 (hai) viên ma túy hồng phiến. Khoảng ngày 25/5/2025, H về Việt Nam thăm nhà và đem theo hai viên ma túy hồng phiến về nhà, cất giấu trong phòng ngủ, mục đích khi nào có nhu cầu thì lấy ra sử dụng. Tối ngày 27/5/2025, H cùng một số bạn bè đến quán bia AS, ở thôn TT, xã LS, tỉnh TH uống bia. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, do đã say bia nên H nảy sinh ý định rủ Hà Văn T, sinh năm 2001 trú tại thôn LT, xã LS, tỉnh TH (là anh em bạn bè xã hội với H) về nhà H sử dụng ma túy. Do lúc này, H chỉ có 02 viên hồng phiến, sợ không đủ ma túy để H và T sử dụng, nên H nói với T "kiếm ít đồ đem về nhà anh chơi", (tức bảo T mua ma túy hồng phiến đem về nhà H sử dụng). T đồng ý và bảo H cứ về nhà trước. Sau đó H đi về đám cưới ở gần nhà chơi, khoảng 15 phút sau T gọi điện lại cho H hỏi đang ở đâu, H nói với T là đang ở đám cưới gần nhà, một lúc sau thì T và Lương Văn T, sinh năm 2000 trú tại thôn NS, xã LS, tỉnh TH đến đám cưới tìm H, lúc này, T nháy mắt ra hiệu với H là không mua được đồ (tức ma túy). Do lúc này, ở nhà H đang có 02 viên ma túy hồng phiến nên H nói với T và T "Ở đây nhảy một tí, tí nữa vào trong nhà anh chơi đồ" (tức sử dụng ma túy), T và T đồng ý. Sau đó H, T, T đi về nhà H, lúc này mẹ H chưa ngủ nên cả ba người ngồi ở phòng khách nói chuyện, ăn kem khoảng 30 phút sau khi mẹ H đi vào trong phòng ngủ thì H bảo T và T vào phòng ngủ của H. Tại đây H lấy ra 02 (hai) viên hồng phiến bỏ lên tờ giấy bạc, lấy vỏ

chai nước rồi ra khu bếp, bật bếp lửa ga hơ nóng chai nhựa để đục lỗ trên thân chai, tuy nhiên do bếp ga cháy to chai bị biến dạng, nên H đi ra ngoài sân lấy một vỏ chai nhựa khác (vỏ chai nước ngọt Sting) đem vào phòng ngủ tiếp tục dùng bật lửa đục một lỗ hình tròn trên thân chai. Đục lỗ xong, H đổ một ít nước vào chai, rồi lấy một tờ tiền mệnh giá 10.000 kíp Lào cuộn tròn thành ống hút cắm vào lỗ trên thân chai để làm tẩu. Làm tẩu xong H cầm mảnh giấy bạc có hai viên ma túy hồng phiến bên trong, ghé vào đầu ống hút (tẩu) tự đốt và hút hai hơi hồng phiến. Hút xong H đưa chai nhựa có cắm ống hút cho T, T ghé mồm vào miệng chai nhựa, còn H cầm tờ giấy bạc có chứa hồng phiến đốt dưới tẩu cho T hút hai hơi. T hút xong thì để chai nhựa xuống chiếu tại vị trí giữa chỗ ngồi của T và T. Thấy vậy, T cầm chai nhựa lên, ghé vào mồm và được H cầm giấy bạc đốt dưới tẩu cho T hút, khi T đang hút hơi thứ hai thì mẹ H đập, gõ cửa phòng, H ra mở cửa cho mẹ vào. Khi thấy mẹ H vào trong phòng thì T để ống hút xuống giường và cùng với T đứng dậy ra về. Do biết H rủ bạn về nhà sử dụng ma túy nên H và mẹ H cãi nhau, do bực tức nên H đã đập nát chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S9 của H. Khi H và mẹ đang cãi nhau thì Cơ quan Công an phát hiện, kiểm tra, lập biên bản, thu giữ, niêm phong các vật chứng có liên quan và đưa đối tượng về trụ sở Công an xã LS, tỉnh TH để làm việc theo quy định của pháp luật.

+ Đối với người đàn ông bán ma túy (hồng phiến) cho Thái Phi H: H khai báo không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ và số điện thoại của người đó và không xác định được vị trí mua ma túy. Theo các đặc điểm mô tả của H không đủ căn cứ xác định người đàn ông đó là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

+ Đối với bà Võ Thị T (mẹ đẻ của Thái Phi H)*:* Là chủ nhà nơi xảy ra vụ án Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ngày 27/5/2025 tại thôn NS, xã LS, tỉnh TH. Bà T không biết việc H mang ma túy về cất giấu ở nhà, địa điểm xảy ra hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là tại phòng ngủ riêng của Thái Phi H, phòng ngủ này thuộc sự quản lý và sử dụng của H. Khi nghi vấn H và bạn của H có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình, bà T đã có hành vi ngăn chặn và xua đuổi, không cho phép ai sử dụng, tàng trữ, mua, bán trái phép chất ma túy tại nhà mình. Do đó Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự, hành chính đối với Võ Thị T trong vụ án này.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKSKV10 ngày 15/10/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 -TH đã truy tố Thái Phi H về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm bị cáo Thái Phi H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến đến 08 (tám) năm tù.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ các dụng cụ sử dụng ma túy và bao gói kèm theo sau giám định; 01 túi đựng mẫu vật sau giám định (xác điện thoại không rõ nhãn hiệu, đã bị hư hỏng) được dán kín, niêm phong và các con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 (tiền kíp Lào) là vật chứng của vụ án.

Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với bản luận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, những người làm chứng đều vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Thái Phi H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/5/2025, tại nhà của mẹ bị cáo là bà Võ Thị T tại thôn NS, xã LS, tỉnh TH, Thái Phi H đã có hành vi bố trí địa điểm, cung cấp ma túy loại Methamphetamine, chuẩn bị công cụ tổ chức cho chính bản thân Thái Phi H cùng với Hà Văn T và Lương Văn T sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và an ninh của con người, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nhằm mục đích thỏa mãn cảm giác của bản thân.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng nào, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm minh để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung; mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm mà bị cáo đã gây ra nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.". Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Đối với người có liên quan trong vụ án gồm:

- Đối với Hà Văn T là người được H bảo đi mua ma túy về sử dụng nhưng không mua được. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, triệu tập nhiều lần nhưng T hiện không có mặt tại địa phương đã ra quyết định truy tìm người, cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với Lương Văn T tối ngày 27/5/2025, T được H rủ về nhà H để sử dụng ma túy. Tại đây, T chỉ sử dụng ma tuý, do H mời, ngoài ra T không thực hiện bất kỳ hành vi nào nhằm giúp sức cho H trong việc đưa trái phép chất ma tuý vào cơ thể người khác. Công an tỉnh TH, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lương Văn T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng với quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng:

- Đối với các dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 vỏ chai nhựa, 01 ống hút, 01 mảnh giấy bạc, 02 vỏ chai nhựa (trong đó có một chai bị biến dạng), 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng và toàn bộ bao gói sau giám định. Các vật chứng nêu trên không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 túi đựng mẫu vật sau giám định (xác điện thoại không rõ nhãn hiệu, đã bị hư hỏng) được dán kín, niêm phong và các con dấu của phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh TH, hiện tại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với tờ tiền mệnh giá 10.000 tiền nước CHDCND Lào (Kíp) thu giữ của bị cáo đây là vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

- Tuyên bố: Thái Phi H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

- Xử phạt: Thái Phi H 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/5/2025.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 vỏ chai nhựa, 01 ống hút, 01 mảnh giấy bạc, 02 vỏ chai nhựa trong đó có một chai bị biến dạng, 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng và toàn bộ bao gói sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi đựng mẫu vật sau giám định (xác điện thoại không rõ nhãn hiệu, đã bị hư hỏng) được dán kín, niêm phong và các con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 tiền của nước CHDCND Lào (Kíp).

- (Đặc điểm tang vật được mô tả như Biên về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/10/2025 giữa Phòng PC04 - Công an tỉnh TH với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - TH).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Thái Phi H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Khu vực 10 - TH;
- VKSND tỉnh TH;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TH; (PC 11);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh TH

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(PC 10);
- Cơ quan CSĐTCA tỉnh TH (PC 04);
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Phân trại tạm giam khu vực TX, tỉnh TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- THADS tỉnh TH;
- Lưu: Hồ sơ.

Phạm Xuân Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Lâm **Bùi Trung Thành** **Phạm Xuân Thành**